

Bản án số: 202/2026/HS-ST
Ngày: 17/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Xuân Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Văn Sơn

2. Bà Trần Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Trương Hoài Bảo – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh (số G, lộ H, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh) mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 205/2026/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 218/2026/QĐXXST-HS ngày 01/4/2026 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Chau R, sinh ngày 23/02/2005, nơi sinh: Tỉnh An Giang; CCCD số 089205011336, cấp ngày 25/5/2022, tại Cục C1 về TTXH; Giới tính: Nam; Đăng ký thường trú: ấp T, Phường C, tỉnh An Giang; Chỗ ở: Số A, đường N, ấp T, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Chau Sóc B1 và bà Sóc P2; Hoàn cảnh gia đình: Anh chị em ruột có 02 người kể cả bị cáo, bị cáo chưa có vợ.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 12/10/2025 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: S, sinh ngày 08/01/2006, nơi sinh: Tỉnh An Giang; CCCD số 089206023269, cấp ngày 18/8/2021, tại Cục C1 về TTXH; Giới tính: Nam; Đăng ký thường trú: Ấp P, xã Ô, tỉnh An Giang; Chỗ ở: Ấp H, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Chau S và bà Sóc N; Hoàn cảnh gia đình: Anh chị em ruột có 03 người kể cả bị cáo, bị cáo chưa có vợ.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 12/10/2025 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào lúc 21 giờ 28 phút ngày 11/10/2025, Tổ tuần tra 363 Công an Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước số nhà B đường H, ấp P, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện bị cáo Chau R điều khiển xe mô tô biển số 67F1-606.74 và bị cáo Chau Sóc P điều khiển xe mô tô biển số 67N1-657.16 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và mời về trụ sở Công an xã C làm việc. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 12/10/2025, qua kiểm tra điện thoại di động hiệu Iphone 13 của bị cáo Chau R phát hiện trong ốp lưng có 01 đoạn ống nhựa chứa tinh thể không màu. Bị cáo Chau R khai nhận là ma túy mua của 01 người thanh niên tên P1 (chưa rõ lai lịch) tại xã P, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 200.000 đồng để sử dụng. Công an xã C tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Chau R về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ tang vật gồm: 01 đoạn ống nhựa chứa tinh thể không màu và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Chau R tại: Số A N, ấp T, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy có ống thủy tinh dính tinh thể không màu. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của S tại ấp H, xã B không thu giữ gì. Kết quả xét nghiệm Rum và S1 dương tính với ma túy tổng hợp.

Bị cáo Chau R và bị cáo Chau Sóc P là bạn bè quen biết ngoài xã hội và thường xuyên hẹn gặp nhau nên Chau Sóc P biết Chau R có sử dụng ma túy. Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 09/10/2025, Chau Sóc P sử dụng tài khoản Messenger “” (Trai C) liên lạc với tài khoản M “Phi Rum” của Chau R rủ hùn tiền mua ma túy về sử dụng chung. Bị cáo Chau R đồng ý nhưng hẹn chiều gặp nhau tại phòng trọ của C2 địa chỉ: Số A đường N, ấp T, xã P để hùn tiền mua ma túy về sử dụng chung. Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo Chau Sóc P điều khiển xe mô tô biển số 67N1-657.16 đến phòng trọ và đưa cho bị cáo Chau R số tiền 100.000 đồng, Chau R góp thêm số tiền 100.000 đồng để mua ma túy với giá 200.000 đồng. Bị cáo Chau R sử dụng số điện thoại 0839994784 liên lạc cho 01 người thanh niên tên P1 (chưa rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 0398907845 để hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng, P1 đồng ý và hẹn địa điểm giao dịch ma túy ở vườn cao su thuộc ấp T, xã P. Bị cáo Chau Sóc P sử dụng xe mô tô biển số 67N1-657.16 chở Chau R đi đến điểm hẹn, bị cáo Chau R đưa cho P1 số tiền 200.000 đồng và nhận 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy, đồng thời bị cáo Chau R xin P1 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, bị cáo Chau Sóc P điều khiển xe chở bị cáo Chau R đi đến vườn cao su thuộc: Ấp F, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh để cùng sử dụng ma túy. Bị cáo Chau R đổ hết ma túy vừa mua được vào bộ dụng cụ để cả hai sử dụng chung. Cả hai thay phiên nhau hút mỗi người được khoảng 04 hơi thì hết chất ma túy trong bộ dụng cụ. Bị cáo R cất giấu bộ dụng cụ vào trong áo và cùng Sóc P về phòng trọ, sau đó bị cáo R cất giấu bộ dụng cụ trên gác.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 10/10/2025, bị cáo Chau R tiếp tục liên lạc qua điện thoại cho P1 để hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng. P1 đồng ý và hẹn địa điểm tại vườn cao su thuộc ấp T, xã P. Bị cáo Chau R điều khiển xe mô tô biển

số 67F1-606.74 đến đưa cho P1 số tiền 200.000 đồng và nhận 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy cất giấu vào trong ốp lưng điện thoại di động hiệu Iphone 13. Đến khoảng 21 giờ 15 phút ngày 11/10/2025, bị cáo Chau R mang theo 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy và điều khiển xe lưu thông trên đường gặp Chau Sóc P để nói chuyện thì bị kiểm tra phát hiện bắt quả tang như nêu trên. Bị cáo Sóc P không biết việc bị cáo tàng trữ 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 7460/KL-KTHS ngày 17/10/2025 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn Đ (Điều tra viên) và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, bên trong có: 01 đoạn ống nhựa chứa tinh thể (ký hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1006 gam, loại Methamphetamine; 01 ống thủy tinh dính chất nghi vẩn ma túy (ký hiệu mẫu m2) không xác định được khối lượng, đều tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Chau R: 01 đoạn ống nhựa chứa tinh thể được niêm phong trong 01 gói mang số vụ 4430/25 có chữ ký niêm phong của Điều tra viên và Giám định viên; 01 ống thủy tinh dính tinh thể được niêm phong trong 01 gói mang số vụ 4430/25 có chữ ký niêm phong của Điều tra viên và Giám định viên (là dụng cụ mà Chau R và Chau S dùng để sử dụng chất ma túy); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, số Imei 1: 356845459998983, số Imei 2: 356845459627202 (là điện thoại của C2 dùng để liên lạc mua chất ma túy); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (không có ống thủy tinh) (là bộ dụng cụ của Chau R dùng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy); 01 xe mô tô biển số 67F1-606.74, số khung: RLCJC7653NY135537, số máy: JC90E0293010, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là chị Nàng Sóc P2.

Thu giữ của Sóc : 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max, số Imei 1: 354106772126121, số Imei 2: 354106772125511, đây là điện thoại của Chau S dùng để liên lạc rủ Chau R góp tiền ma túy về sử dụng chung; 01 xe mô tô biển số 67N1-657.16, số khung: RLCUE3740NY183854, số máy: E32VE728616, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là .

Tại bản cáo trạng số 293/CT-VKSKV8 ngày 16/3/2026 của Viện sát nhân dân khu vực H – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử Chau Rum về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự (đã sửa đổi bổ sung năm 2025); Chau Sóc P về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự (đã sửa đổi bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ.

Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 12/10/2025, tại ấp H, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Chau R có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn, có

khối lượng 0,1006 gam, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Ngoài ra vào ngày 09/10/2025, bị cáo Chau R và bị cáo Chau Sóc P có hành vi tổ chức cho nhau cùng sử dụng trái phép chất ma túy (nguồn gốc ma túy là do cả hai hùn tiền mua, bộ dụng cụ là của Chau R) tại địa điểm vườn cao su thuộc Ấp F, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Tuyên bị cáo Chau R phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Xử phạt bị cáo Chau R từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; đề nghị tổng hợp hình phạt theo quy định.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025); Tuyên bị cáo S1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Xử phạt bị cáo Chau Sóc P từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù.

- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong mang số vụ 4430/25 có chữ ký niêm phong của Điều tra viên và Giám định viên; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (không có ống thủy tinh).

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, số Imei 1: 356845459998983, số Imei 2: 356845459627202; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max, số Imei 1: 354106772126121, số Imei 2: 354106772125511.

Đối với nam thanh niên tên P1 là người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Chau R hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Đối với số điện thoại 0398907845, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có công văn đề nghị Ban Thanh tra, Kiểm toán Tập đoàn C3 cung cấp thông tin nhưng đến nay chưa có kết quả, khi nào có kết quả sẽ tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, các bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ.

Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 12/10/2025, tại ấp H, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Chau R bị bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1006 gam, loại Methamphetamine để sử dụng (Tại bản Kết luận giám định số 7460/KL-KTHS ngày 17/10/2025 của Phòng K Công an Thành phố H đã kết luận ma túy mà bị cáo Chau R tàng trữ là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1006 gam, loại Methamphetamine).

Ngoài ra vào ngày 09/10/2025, bị cáo Chau R và bị cáo Chau Sóc P đã có hành vi tổ chức cho nhau cùng sử dụng trái phép chất ma túy, tại địa điểm vườn cao su thuộc Ấp F, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh. Nguồn gốc ma túy là do cả hai bị cáo hùn tiền mua, bộ dụng cụ là của bị cáo Chau R.

Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Chau R đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật của Bộ luật sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2025); bị cáo Sóc P đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2025).

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt là trong tình hình hiện nay, tệ nạn ma túy đang là vấn nạn của xã hội, ma túy đã gây ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người, làm huỷ hoại sức khỏe, giảm khả năng lao động và là một trong những nguyên nhân gây ra các tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Hành vi của các bị cáo cũng đã trực tiếp xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại và chính sách độc quyền quản lý của nước đối với các chất ma túy. Các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ và tổ chức sử

dụng trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phù hợp, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo và giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của từng bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng vụ án và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp.

[5] Về nhân thân: Các bị cáo thuộc trường hợp phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự; xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng

Đối với: 02 gói niêm phong mang số vụ 4430/25 có chữ ký niêm phong của Điều tra viên và Giám định viên; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (không có ống thủy tinh); Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, số Imei 1: 356845459998983, số Imei 2: 356845459627202 (của Chau R); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max, số Imei 1: 354106772126121, số Imei 2: 354106772125511 (của S), là công cụ, phương tiện các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội; xét thấy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với: 01 xe mô tô biển số 67F1-606.74, số khung: RLCJC7653NY135537, số máy: JC90E0293010. Xác minh thể hiện bà Sóc P2 là chủ sở hữu. Bà Neàng Sóc P2 khai đã mua và sử dụng xe từ năm 2022 đến ngày 10/10/2025, bà cho con ruột là bị cáo Chau R mượn xe này để đi uống cà phê. Việc bị cáo Chau R đã sử dụng xe để đi mua chất ma túy, bà hoàn toàn không biết. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là bà Sóc P2; Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

Đối với: 01 xe mô tô biển số 67N1-657.16, số khung: RLCUE3740NY183854, số máy: E32VE728616. Kết quả xác minh thể hiện ông Chau Ranh là chủ sở hữu. Ông Chau R1 khai nhận đã mua và sử dụng xe từ năm 2023, đến ngày 09/10/2025, ông cho em vợ là bị cáo Chau Sóc P mượn chiếc xe này để đi uống cà phê nhưng sau đó bị cáo Chau Sóc P đã sử dụng đi mua chất ma túy thì ông hoàn toàn không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố

H đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là ông Chau R1; Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

[8] Đối với nam thanh niên tên P1 là người bán trái phép chất ma túy cho bị các Chau Rum hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Đối với số điện thoại 0398907845, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có công văn đề nghị Ban Thanh tra, Kiểm toán Tập đoàn C3 cung cấp thông tin nhưng đến nay chưa có kết quả, khi nào có kết quả, Cơ quan Cảnh sát Điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[9] Xét cần buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Tuyên bố: Bị cáo Chau R phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Chau R 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội trên, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 06 (sáu) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2025.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 255, Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Tuyên bố: Bị cáo Chau Sóc P phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Chau Sóc P 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2025.

2. Về vật chứng

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: 02 gói niêm phong mang số vụ 4430/25 có chữ ký niêm phong của Điều tra viên và Giám định viên; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (không có ống thủy tinh).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, số Imei 1: 356845459998983, số Imei 2: 356845459627202; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max, số Imei 1: 354106772126121, số Imei 2: 354106772125511.

(Các vật chứng nêu trên được liệt kê theo Lệnh nhập kho vật chứng số G1966/LNK-CSMT ngày 27/02/2026 của Cơ quan sát điều tra Công an Thành phố H).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc các bị cáo Chau R và Chau Sóc P, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo

Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 8 - Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an T;
- Trại tạm giám C (T30), Công an T;
- Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (30b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký, đóng dấu)

Hà Thị Xuân Lan